

Số: 17 /2020/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 20 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý
người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài
tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh,
quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính
phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất
cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2015 của Chính
phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Thực hiện Quy chế số 09-QC/TU ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Tỉnh ủy
Thái Bình về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của tỉnh Thái Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Thái Bình tại Tờ trình số 1827/TTr-
CAT-PV01 ngày 10 tháng 8 năm 2020 và Văn bản số 1928/CAT-PV01 ngày 21
tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công
tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và
Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ
đội Biên phòng tỉnh; thủ trưởng sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân
tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và thủ trưởng các đơn vị có
liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Ngoại giao;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư Pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Trường Đại học Y Dược Thái Bình;
- Báo Thái Bình;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu VT, KTNV. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Trọng Thăng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài
cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 26/8/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, hình thức, nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan (sau đây gọi chung là các sở, ban, ngành, đơn vị); Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; các quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan hoặc điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2. Bảo đảm chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời.

3. Tạo điều kiện cho người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

4. Bảo đảm chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất, không chồng chéo, theo nguyên tắc Công an tỉnh chủ trì, quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp và tổ chức thực hiện thống nhất theo quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và hướng dẫn của Công an tỉnh.

5. Các hoạt động phối hợp phải bảo đảm yêu cầu chính trị, pháp luật và đối ngoại; không làm ảnh hưởng đến quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam với các nước, tổ chức quốc tế; không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của các đơn vị liên quan.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo đề nghị của cơ quan

chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.
3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.
4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn công tác liên ngành.
5. Thông qua quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và trên cơ sở quy định của Quy chế này.
6. Trao đổi, cập nhật, khai thác thông qua chương trình phần mềm dữ liệu dùng chung về người nước ngoài.
7. Các hình thức khác.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện trao đổi với Công an tỉnh trước khi trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Điều 6. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài

1. Công an tỉnh thường xuyên tuyên truyền, trao đổi, hướng dẫn các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức, triển khai thực hiện các văn bản pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài; đẩy mạnh công tác phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trong nội bộ đơn vị và cho các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan; phối hợp tổ chức tập huấn pháp luật về quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài.

Điều 7. Quản lý lao động người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh

Các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, thẩm định, xét duyệt hồ sơ, thủ tục có

liên quan đến lao động là người nước ngoài, nếu xét thấy cần thiết phải kiểm tra, xác minh thông tin, hoạt động của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người sử dụng lao động và người lao động nước ngoài thì có văn bản đề nghị Công an tỉnh cung cấp, trao đổi.

b) Cung cấp cho Công an tỉnh thông tin liên quan đến lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý việc thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam về lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh; kịp thời cung cấp cho Công an tỉnh và các đơn vị liên quan an ninh hình tranh chấp lao động là người nước ngoài.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh

a) Phối hợp các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý lao động nước ngoài tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Trong trường hợp cần thiết, có văn bản đề nghị Công an tỉnh xác minh, cung cấp, trao đổi thông tin về doanh nghiệp sử dụng lao động người nước ngoài để xem xét cấp giấy chứng nhận đầu tư cho các dự án, cấp giấy phép lao động cho lao động nước ngoài.

c) Cung cấp cho Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện thông tin chứng nhận đầu tư của các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài tại Khu kinh tế Thái Bình và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Công an tỉnh

a) Thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin người nước ngoài là lao động nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động tại địa phương; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương thu thập thông tin tình hình cư trú, hoạt động của người nước ngoài làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn và xử lý các hoạt động vi phạm pháp luật của người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị xác minh các nội dung quy định tại điểm a, khoản 1; điểm b, khoản 2 và điểm c, khoản 4 điều này, Công an tỉnh có văn bản trả lời kết quả xác minh cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Hướng dẫn trình tự, thủ tục và giải quyết cấp thị thực, gia hạn tạm trú, cấp thẻ tạm trú, cấp thẻ thường trú, cấp giấy phép vào khu vực biên giới biển, xác nhận tạm trú, khai báo tạm trú đối với người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh theo quy định; đồng thời thông báo cho Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thông tin nhân sự nước ngoài được cấp phép vào khu vực biên giới biển trước khi người nước ngoài đến khu vực biên giới biển.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp Công an tỉnh hướng dẫn các cá nhân, doanh nghiệp nước ngoài đến tỉnh tìm hiểu môi trường đầu tư thực hiện đúng các quy định của pháp luật về

nhập cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại Việt Nam.

b) Cung cấp thông tin về việc đăng ký thành lập mới, thay đổi, giải thể của các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài; cung cấp thông tin về việc cấp mới, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của các tổ chức, cá nhân có yếu tố nước ngoài thực hiện đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh cho Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan.

c) Trong trường hợp cần thiết, có văn bản đề nghị Công an tỉnh xác minh, cung cấp, trao đổi thông tin về doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài để xem xét cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các dự án.

5. Sở Công Thương

a) Phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với ngành nghề, lĩnh vực có yếu tố nước ngoài theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

b) Cung cấp thông tin về việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn và thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận có liên quan đến người nước ngoài theo phạm vi, trách nhiệm quản lý của ngành cho Công an tỉnh và các ngành liên quan.

6. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, các cơ quan chức năng thực hiện quản lý hoạt động của người nước ngoài trong khu vực biên giới biển theo quy định tại Điều 7, Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

b) Phối hợp trao đổi thông tin với các đơn vị liên quan trong kiểm tra, kiểm soát, nhập cảnh, xuất cảnh qua cửa khẩu cảng biển; quản lý cư trú, đi lại, làm việc của người nước ngoài trên khu vực biên giới biển; kịp thời phát hiện, xử lý những trường hợp vi phạm pháp luật của người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quản lý các đoàn vào tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, tình nguyện viên nước ngoài, báo chí nước ngoài và các đoàn nước ngoài khác vào làm việc tại các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Sở Ngoại vụ

a) Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các đơn vị liên quan thẩm định, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cho phép triển khai, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

b) Phối hợp nắm tình hình, kịp thời trao đổi, thông tin cho Công an tỉnh để xử lý hoặc tham mưu xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam.

c) Hướng dẫn trình tự, thủ tục cho các cơ quan, tổ chức Việt Nam đưa người nước ngoài vào khu vực biên giới biển phải có văn bản đồng ý của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời phải thông báo bằng văn bản cho Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh trước ít nhất 24 giờ; trường hợp người nước ngoài đi trong đoàn đại biểu, đoàn cấp cao vào khu vực biên giới biển, cơ quan, tổ chức của Việt Nam (cơ quan, tổ chức mời hoặc đại diện làm việc với đoàn) phải thông báo bằng văn bản cho Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh trước ít nhất 12 giờ.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Ngoại vụ và các đơn vị, địa phương liên quan triển khai công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phát hiện và xử lý đối với các trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Phối hợp các ngành chức năng bố trí lực lượng, phương tiện hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và bảo đảm an ninh, trật tự cho các hoạt động trong khu vực biên giới biển.

b) Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, các sở, ngành, đơn vị liên quan phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam trong khu vực biên giới biển theo quy định.

4. Các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi hồ sơ đến Sở Ngoại vụ để báo cáo, xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền về các nội dung:

a) Đề nghị cho phép đón tiếp, làm việc với đoàn (có danh sách thông tin về người nước ngoài, chương trình, nội dung đón tiếp và làm việc với đoàn).

b) Mời, bảo lãnh, đề nghị cấp thị thực cho người nước ngoài nhập cảnh vào làm việc tại tỉnh.

c) Xử lý các sự việc lãnh sự, tình huống đột xuất xảy ra đối với người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài vào làm việc, giảng dạy, học tập trên địa bàn tỉnh

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chỉ đạo các phòng Giáo dục và Đào tạo, trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trong tỉnh khi tiếp nhận người nước ngoài vào học tập, làm việc, giảng dạy phải thực hiện các quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các trung tâm ngoại ngữ, tin học, tổ chức kinh doanh tư vấn du học, trung tâm thực hiện các chương trình giáo dục thường xuyên khác. Yêu cầu các tổ chức này khi tiếp nhận người nước ngoài vào học tập, làm việc, giảng dạy chỉ được tiếp nhận người nước ngoài có đủ hồ sơ, thủ tục theo yêu cầu pháp luật quy định.

c) Cung cấp thông tin về việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn và thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận có liên quan đến người nước ngoài theo phạm vi, trách nhiệm quản lý của ngành cho Công an tỉnh và các đơn vị liên quan.

d) Tăng cường giám sát, quản lý đối với cơ sở có người nước ngoài học tập, làm việc, giảng dạy trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Công an tỉnh thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm.

2. Các đơn vị tiếp nhận đào tạo học sinh, sinh viên là người nước ngoài (sau đây gọi là lưu học sinh).

a) Mời, bảo lãnh lưu học sinh vào Việt Nam phù hợp với chức năng, nhiệm

vụ, phạm vi, lĩnh vực hoạt động.

b) Trực tiếp quản lý lưu học sinh trong toàn bộ thời gian học tập, cư trú tại địa phương; phối hợp các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan theo chức năng, nhiệm vụ; thường xuyên kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn lưu học sinh thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam.

c) Phối hợp cơ sở lưu trú thực hiện khai báo tạm trú cho lưu học sinh theo đúng quy định.

3. Công an tỉnh phối hợp các cơ sở tiếp nhận đào tạo nắm tình hình, quản lý cư trú, hoạt động của lưu học sinh trong thời gian học tập tại Thái Bình; tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú; kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm.

4. Các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp Công an tỉnh, cơ sở tiếp nhận đào tạo đảm bảo an ninh, an toàn và thực hiện các nội dung công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 10. Quản lý người nước ngoài hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở lưu trú trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về khai báo tạm trú cho người nước ngoài; xử lý các vấn đề phức tạp nảy sinh liên quan đến an ninh, trật tự của khách du lịch nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp các ngành chức năng của tỉnh quản lý hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế, văn phòng đại diện của công ty du lịch ở nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.

c) Cung cấp cho Công an tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện thông tin các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động, giấy phép lữ hành quốc tế.

2. Công an tỉnh

a) Tham mưu, hướng dẫn các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương thực hiện quy định pháp luật Việt Nam về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú; phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn các hoạt động du lịch của người nước ngoài tại địa phương.

b) Phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan nắm số liệu, tình hình, hoạt động của người nước ngoài du lịch trên địa bàn; quản lý, tham mưu, hướng dẫn giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự, tìm kiếm cứu nạn và xử lý vi phạm đối với người nước ngoài du lịch.

c) Trao đổi với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông tin, tài liệu về vi phạm quy định pháp luật của các cơ sở lưu trú du lịch để có biện pháp quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Thông báo cho Công an tỉnh thông tin về khu vực biên giới, địa điểm cấm, hạn chế người nước ngoài vào tham quan, du lịch nằm trong khu vực biên giới biển theo quy định của pháp luật; số liệu thống kê và thông tin người nước ngoài

nhập cảnh vào Thái Bình du lịch tại khu vực quản lý (nếu có).

b) Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan thực hiện quản lý nhà nước đối với người nước ngoài xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú và hoạt động trong khu vực biên giới biển theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Phối hợp các lực lượng chức năng bố trí lực lượng, phương tiện hướng dẫn kiểm tra, giám sát và bảo đảm an ninh, trật tự cho các hoạt động du lịch được cấp phép trong khu vực biên giới biển.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức thực hiện các quy định pháp luật Việt Nam về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và công tác bảo đảm an ninh, trật tự cho hoạt động du lịch của người nước ngoài tại địa phương.

b) Phối hợp kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành các quy định pháp luật của Việt Nam về quản lý cư trú đối với các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn.

Điều 11. Quản lý người nước ngoài đến làm việc với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Sở Ngoại vụ

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan thuộc Bộ, ngành Trung ương, các sở, ban, ngành liên quan nắm nội dung, thành phần, chương trình làm việc của đoàn; phối hợp Công an tỉnh xác định mục đích, yếu tố tác động, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự địa phương để kịp thời tham mưu Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc mời, bảo lãnh, đề nghị cấp thị thực cho người nước ngoài nhập cảnh vào địa bàn tỉnh thăm và làm việc.

c) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác nắm tình hình, bảo đảm an ninh, an toàn; kế hoạch đón tiếp, làm việc với các đoàn khách nước ngoài.

2. Công an tỉnh

a) Phối hợp với Sở Ngoại vụ, các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận cho phép các đoàn vào và xử lý các tình huống đột xuất khi có yêu cầu.

b) Chủ trì xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cho các đoàn trong quá trình làm việc tại Thái Bình.

Điều 12. Quản lý người nước ngoài thăm thân, giải quyết việc riêng

1. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp hướng dẫn các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các quy định pháp luật về quản lý người nước ngoài thăm thân, giải quyết việc riêng.

b) Chủ động nắm tình hình, phát hiện, kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ trao đổi với Công an tỉnh thông tin, số liệu, tình hình liên quan hồ sơ quốc tịch, kết hôn, giao nhận con nuôi có yếu tố nước ngoài; phối hợp Công an tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài.

Điều 13. Phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội của người nước ngoài

1. Công an tỉnh

a) Thường xuyên trao đổi, thông tin cho các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động nhằm xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội của các thế lực thù địch và các loại tội phạm có yếu tố nước ngoài.

b) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan nắm tình hình, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn; phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và các hoạt động vi phạm pháp luật khác.

2. Các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan chấp hành nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ Công an và các bộ, ngành chủ quản trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước.

b) Xây dựng, bổ sung, sửa đổi nội quy, quy chế làm việc, quy chế bảo vệ bí mật nhà nước, quy chế quan hệ, tiếp xúc, làm việc với người nước ngoài. Phối hợp Công an tỉnh xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong cơ quan, đơn vị nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự đối với hoạt động, cư trú của người nước ngoài nói chung, công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý các hoạt động vi phạm pháp luật của người nước ngoài nói riêng.

c) Trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh những thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của người nước ngoài làm việc tại các đơn vị trực thuộc (nhân sự, nội dung, thời gian, chương trình làm việc, những dấu hiệu nghi vấn liên quan đến an ninh quốc gia); phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an trong điều tra, xác minh, làm rõ các vụ việc, các hành vi vi phạm pháp luật của người nước ngoài.

Điều 14. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài

1. Thanh tra tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, xử lý, tránh sự chồng chéo các kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

b) Trường hợp có chồng chéo về đối tượng thanh tra, kiểm tra thì căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng sở, ban, ngành, đơn vị Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thanh tra tỉnh phối hợp, thống nhất với các đơn vị để tham mưu Ủy ban

nhân dân tỉnh giao cơ quan chủ trì cuộc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong thực hiện quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Cử người tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài khi có yêu cầu.

b) Phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin, tài liệu có liên quan đến cư trú, hoạt động của người nước ngoài trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ; phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

4. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 15. Phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài

1. Công an tỉnh

Thông báo cho các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân cấp huyện về phương thức, thủ đoạn vi phạm pháp luật trong lĩnh vực nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài để chủ động phối hợp phòng ngừa, pháp hiện, đấu tranh, ngăn chặn. Xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền và trao đổi với các ngành liên quan để phối hợp quản lý.

2. Các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện nếu phát hiện vụ việc vi phạm có yếu tố nước ngoài, cơ quan chức năng ra quyết định xử phạt theo thẩm quyền; gửi văn bản thông báo kịp thời các trường hợp người nước ngoài vi phạm cho Công an tỉnh để thực hiện các thủ tục tạm hoãn xuất cảnh và phục vụ việc thống kê người nước ngoài vi phạm.

3. Trường hợp người nước ngoài vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động tại địa phương nhưng thuộc diện ưu đãi, miễn trừ ngoại giao thì thực hiện theo quy định của pháp luật về quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Kinh phí triển khai, thực hiện

Kinh phí bảo đảm cho công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 17. Chế độ báo cáo, thống kê nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn

1. Định kỳ 6 tháng, 01 năm các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) tình hình, kết quả liên quan đến cư trú, hoạt động của người nước ngoài quy định tại Quy chế này và kịp thời báo cáo tình hình, vụ việc liên quan đến người nước ngoài xảy ra theo trách nhiệm, chức năng, nhiệm vụ.

2. Công an tỉnh thống kê nhà nước về số liệu người nước ngoài cư trú trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện thống kê số liệu người nước ngoài vào làm việc, hoạt động theo địa bàn, lĩnh vực quản lý theo quy định.

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tổ chức phối hợp và triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Công an tỉnh nghiên cứu, xây dựng, triển khai hệ thống phần mềm dùng chung giữa các cơ quan chức năng để quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

3. Giao Công an tỉnh là đơn vị đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./x

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Trọng Thăng